TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182 /2017/QĐST- HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 01 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 219/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa;

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Doãn N, sinh năm 1983

Trú quán: xóm K, thôn T, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1989

Trú quán: khối A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Doãn N, sinh năm 1983 và chị Hà Thị T, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Doãn Ng và chị Hà Thị T thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Anh Ng, chị T thỏa thuận giao con chung Nguyễn Doãn T, sinh ngày 20/12/2010 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến lúc con 18 tuổi trưởng thành. Anh N có quyền đi lại chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh N, chị T thỏa thuận anh Nn nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, Anh Nguyễn Doãn N phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh N đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai số 0004289 ngày 12 tháng 10 năm 2017. Anh N đã nộp đủ án phí.

- kể từ ngày ng- ời đ- ợc thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án dân sự đối với khoản tiền ch- a thi hành án, ng- ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Diễn Châu;*
- *Chi cục T.H.A Diễn Châu;*
- *UBND xã C*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Cao Xuân Hùng